

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHƯ PƯH
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2017/HSST
Ngày 29/9/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ PƯH, TỈNH GIA LAI**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hồ Hoàng Liêu

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Dương Văn An, nguyên giáo viên.

Bà H' Bing Buôn Yă, phó bí thư Đảng ủy xã Chư Don, huyện Chư Pưh

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Dương Đình Mạnh, Cán bộ Toà án nhân dân huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai tham gia phiên toà: Ông Đặng Văn Niên, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2017 tại Tòa án nhân dân huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 31/2017/HSST, ngày 14/9/2017 đối với bị cáo:

Cao Thị L, sinh ngày 20/10/1999 tại huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn Hòa Tín, TT Nhơn Hòa, huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai.

Nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hóa: 08/12

Con ông *Cao Văn T* sinh năm 1968 và bà *Lê Thị M* sinh năm 1974;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại. có mặt.

* *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Lưu Đình Q, Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai. Có mặt

* *Người đại diện hợp pháp cho bị cáo:* Ông Cao Văn T, sinh năm 1968 và bà Lê Thị M, sinh năm 1974; Trú tại Thôn Hòa Tín, TT Nhơn Hòa, huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai (cha mẹ đẻ của bị cáo). Có mặt

* *Người bị hại:* Phạm Hạnh N, sinh năm 1990; trú tại: Thôn Phú Vinh, xã IaBlứ, huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* *Phạm Văn T* sinh năm 1986; trú tại: TĐp 3, TT Chư Sê, huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt

NHẬN THẤY:

Bị cáo Cao Thị L bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai truy tố

về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 8 giờ ngày 22/5/2017, Cao Thị L một mình điều khiển xe mô tô từ thị trấn Nhon Hòa, huyện Chư Pưh đến xã IaBlư, Lành ghé vào quán “P K” của gia đình chị Phạm Hạnh N để mua đồ ăn vặt. Lúc này trong quán không có khách, còn chị N đang làm đồ ăn dưới bếp. L đi xuống chỗ chị N để xem chị N làm đồ ăn, khi đi ngang qua phòng ngủ của gia đình chị N, L thấy 01 chiếc điện thoại di động (hiệu OPPO F1S, màu hồng), có vỏ ốp lưng bọc ngoài bằng nhựa màu trắng đang để trên giường trong phòng ngủ. L nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại di động trên, nên L đi xuống bếp nói với chị N là “*em đi đón mẹ rồi quay lại lấy đồ sau*”. Lợi dụng lúc chị N không để ý, L lên vào lấy chiếc điện thoại di động trên của chị N bỏ vào túi quần đi ra khỏi quán, sau đó L tắt nguồn điện thoại và đi về nhà. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày L mang chiếc điện thoại di động trộm cắp được bán cho anh Phạm Văn T, chủ tiệm điện thoại “N T” ở tổ dân phố 3, thị trấn Chư Sê, huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai với giá 2.700.000đ (Hai triệu bảy trăm nghìn đồng). Số tiền này L đã tiêu xài cá nhân hết. Nhận được tin báo của chị N, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, L đã khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện.

Tại Kết luận định giá tài sản ngày 14/6/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Chư Pưh kết luận: 01 Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1S, màu hồng, đã qua sử dụng có giá là 2.800.000đ (Hai triệu tám trăm nghìn đồng).

Tại Kết luận định giá tài sản ngày 12/7/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Chư Pưh kết luận: 01 Chiếc ốp lưng bằng nhựa, màu trắng của điện thoại OPPO F1S màu hồng, đã qua sử dụng có giá là 20.000đ (Hai mươi nghìn đồng).

Như vậy, tổng giá trị tài sản định giá là: 2.820.000đ (Hai triệu tám trăm hai mươi nghìn đồng)

* *Về trách nhiệm dân sự:* Bị hại Phạm Hạnh N yêu cầu bồi thường số tiền 6.000.000đ để chị N mua điện thoại mới. Vì chiếc điện thoại trên sau khi mua lại anh T đã chạy lại chương trình nên bị hư hỏng, không sử dụng được. Hiện bị can Cao Thị L đã bồi thường. Sau khi nhận tiền chị N không yêu cầu gì khác và có đơn xin bãi nại cho bị can.

- Đối với anh Phạm Văn T, anh không yêu cầu Cao Thị L phải bồi thường số tiền 2.700.000đ mà anh đã mua chiếc điện thoại trên.

* *Về vật chứng vụ án:*

01 Chiếc điện thoại di động (nhãn hiệu OPPO F1S, màu hồng), có vỏ ốp lưng bằng nhựa màu trắng đã qua sử dụng, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của chị Phạm Hạnh N nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Chư Pưh đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 52 ngày 13/7/2017 giao trả chiếc điện thoại cùng vỏ ốp lưng trên cho chị N.

Tại bản cáo trạng số 31/CTr-VKS ngày 14/9/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Cao Thị L về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 138 Bộ Luật Hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Cao Thị L về tội “*Trộm cắp tài sản*”; đồng thời đề nghị

Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 điều 138; điểm b, g, h, p khoản 1 và 2 Điều 46; khoản 1 và 2 Điều 60; Điều 69; khoản 4 Điều 71, khoản 1 Điều 74 Bộ luật hình sự; Điều 91 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Cao Thị L với mức án từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Người bào chữa thống nhất với tội danh và các tình tiết giảm nhẹ tách nhiệm hình sự mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX áp dụng. Tuy nhiên, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo với mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà Viện kiểm sát truy tố và cho bị cáo được hưởng án treo.

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa và người tham gia tố tụng khác,

XÉT THẤY:

Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Cao Thị L đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng.

Hội đồng xét xử xét lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với những chứng cứ, kết luận định giá tài sản, tài liệu thu thập được tại hồ sơ vụ án và lời khai của những người tham gia tố tụng.

Hội đồng xét xử xét thấy: Vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên sáng ngày 22/5/2017, lợi dụng sự sơ hở của chị Phạm Hạnh N, Cao Thị L lén lút chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại di động hiệu OPPO F1S, màu hồng của chị N để ở phòng ngủ và bán cho anh Phạm Văn T với giá 2.700.000 đồng (*Hai triệu bảy trăm nghìn đồng*); chiếc điện thoại này trị giá là 2.820.000 đồng (*Hai triệu tám trăm hai mươi ngàn đồng*). Hành vi đó của bị cáo Cao Thị L đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự, như Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai truy tố là đúng người, đúng tội.

Hội đồng xét xử xét, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật mà còn xâm phạm đến trật tự trị an xã hội ở địa phương. Bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, trái đạo đức xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện.

Xét tình hình loại tội “*Trộm cắp tài sản*” tại địa phương xảy ra nhiều và có chiều hướng diễn biến phức tạp, gây dư luận xấu trong nội bộ quần chúng nhân dân, bất cứ lúc nào cũng có thể bị kẻ khác chiếm đoạt làm của riêng. Do đó, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Xét tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra vụ án bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản trộm cắp được có giá trị không lớn; bị cáo bồi thường cho người bị hại; Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b,g,h,p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo là người chưa thành niên

phạm tội nên được hưởng những quy định đối với người chưa thành niên phạm tội quy định tại chương X Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 54; Điều 91 Bộ luật hình sự năm 2015; Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát truy tố là hợp lý.

Xét bị cáo Cao Thị L chưa có tiền án, tiền sự, trước khi phạm tội có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có việc làm ổn định, có nơi thường trú cụ thể, rõ ràng; có khả năng tự cải tạo không bắt đi chấp hành hình phạt tù không gây ảnh hưởng đến công cuộc đấu tranh phòng và chống tội phạm. Áp dụng khoản 1 và 2 Điều 60 Bộ luật hình sự xử phạt tù cho hưởng án treo đối với bị cáo, tạo cơ hội cho bị cáo tự cải tạo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội, thể hiện sự nhân đạo trong chính sách hình sự của Nhà nước ta.

Đối với anh Phạm Văn T hoàn toàn không biết chiếc điện thoại mà mình tiêu thụ là do phạm tội mà có nên anh T là người không có lỗi. Cơ quan điều tra không khởi tố về hình sự đối với anh T là đúng pháp luật, nên Hội đồng xét xử miễn xét.

** Về vật chứng vụ án:*

01 Chiếc điện thoại di động (nhãn hiệu OPPO F1S, màu hồng), có vỏ ốp lưng bằng nhựa màu trắng đã qua sử dụng, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của chị Phạm Hạnh N nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Chư Pưh đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 52 ngày 13/7/2017 giao trả chiếc điện thoại cùng vỏ ốp lưng trên cho chị N nhận là đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử miễn xét.

** Về trách nhiệm dân sự:*

- Bị cáo và gia đình đã bồi thường 6.000.000 đồng theo yêu cầu người bị hại. Sau khi nhận tiền chị N không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử miễn xét.

- Anh Phạm Văn T không yêu cầu Cao Thị L phải bồi thường ; nên Hội đồng xét xử miễn xét.

** Về án phí:* buộc bị cáo Cao Thị L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. *Tuyên bố bị cáo:* Cao Thị L phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 điều 138; điểm b,g,h,p khoản 1 Điều 46; Điều 47, khoản 1 và 2 Điều 60; Điều 69; khoản 4 Điều 71 và khoản 1 Điều 74 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 54; Điều 91 Bộ luật hình sự năm 2015,

Xử phạt bị cáo Cao Thị L: 04 (bốn) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 29/9/2017)

Giao bị cáo Cao Thị L cho Ủy ban nhân dân thị trấn Nhơn Hòa, huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách; trong trường hợp người được

hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

2. *Về trách nhiệm dân sự và vật chứng*: miễn xét.

3. *Về án phí*: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội. Bị cáo Cao Thị L phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm sung vào công quỹ nhà nước.

Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo; người bào chữa có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình lên Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai để yêu cầu xét xử phúc thẩm; những người vắng mặt có quyền kháng cáo bản án kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết./.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Người bào chữa;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Công an huyện Chư Pưh;
- VKS nhân dân huyện Chư Pưh;
- Chi cục THA huyện Chư Pưh;
- Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai;
- Lưu VT/hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Hoàng Liêu